TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 298/2023/HS-ST Ngày: 18/8/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Tính;

Ông Lê Cát Tưởng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 312/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 346/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh năm 2000 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: thôn Hồi C, xã Hoàng S, huyện Nông C, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Hoàng Thị M; tiền án: Ngày 27/7/2023, tại bản án số 215/2022/HS-ST, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 13 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2023; tiền sự: không; nhân thân:

- Ngày 28/12/2017, tại bản án số 323/2017/HSST, bị Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản",

- Ngày 16/12/2021, Công an phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã xác minh không có khả năng thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2023, đến ngày 06/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Lê Văn S, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Địa chỉ: Phố 8, phường Thiệu D, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Cao Văn H, sinh năm 1995. Có mặt.

Địa chỉ: 06/353 Trần Hưng Đ, phường Nam Ng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mục đích chiếm đoạt nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, Hoàng Văn H đi bộ dọc đường Lạc Long Q, phường Đông V, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa tìm kiếm sơ hở. Khi đi đến trước cửa hàng SONLAM AUTO, địa chỉ 227 Lạc Long Q, Hào quan sát thấy anh Lê Văn S (là nhân viên cửa hàng) đang nằm ngủ ở gầm cầu thang trong cửa hàng, bên cạnh người để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11s. H lại gần, lén lút cầm lấy chiếc điện thoại của anh S giấu vào người rồi đi đến cửa hàng điện thoại DV Mobile tại địa chỉ 340 Trần P, phường Ba Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, gặp và bán cho anh Cao Văn H (chủ cửa hàng). Hào nói là điện thoại của mình, do quen biết từ trước nên anh H tin tưởng và đồng ý mua với giá 1.100.000 đồng. Số tiền này Hào đã chi tiêu hết.

Đến ngày 31/5/2023, Hào đến cơ quan Công an đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Bị hại là anh Lê Văn S khai chiếc điện thoại bị mất anh mua khoảng tháng 4/2023 với giá 6.700.000 đồng, hiện tại giá trị tài sản khoảng 4.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 02/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thanh Hóa kết luận: giá trị tài sản 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu REDMI Note 11S, vỏ màu xanh da trời, đã qua sử dụng là 3.000.000 đồng.

Ngày 31/5/2023, anh Cao Văn H đã giao nộp chiếc điện thoại nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra và không yêu cầu H trả lại số tiền bán điện thoại 1.100.000 đồng.

Ngày 16/6/2023, bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác về dân sự, đề nghị xử lý Hào theo quy định pháp luật.

Với nội dung nêu trên, bản cáo trạng số 257/CTr-VKS ngày 13/7/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ. Phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của cáo trạng và không có ý kiến tranh luận, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H khai nhận:

Do có mục đích chiếm đoạt tài sản nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, lợi dụng sơ hở của người bị hại tại cửa hàng SONLAM AUTO địa chỉ 227 Lạc Long Q, phường Đông V, thành phố Thanh Hóa, Hoàng Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi Note 11s có giá trị 3.000.000 đồng của anh Lê Văn S và bán cho anh Cao Văn H lấy 1.100.000 đồng tiêu sài cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại trong quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản, thể hiện bị cáo là người rất liều lĩnh và táo bạo, coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thâncủa bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại bản án số 215/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo bị xử phạt 13 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2023 vì vậy theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra nhân thân bị cáo đã từng bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo là người rất coi thường pháp luật vì vậy cần phải được xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, sau khi nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ các quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền bị cáo bán điện thoại trộm cắp được cho anh Cao Văn H lấy 1.100.000 đồng, tại phiên tòa dù đã được Hội đồng xét xử giải thích quyền được yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này nhưng anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xét thấy đây là sự tự nguyện của anh H nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 31/5/2023.

- Về phần trách nhiệm dân sự:

Phần trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bị hại đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 1.100.000 đồng.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Phương